

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 194/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 11 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc chia, nhập để thành lập và đặt tên mới thôn,
tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Sau khi xem xét Tờ trình số 2458/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh về việc chia, nhập để thành lập và đặt tên mới thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong Quý IV năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chia, nhập để thành lập và đặt tên mới 46 thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Có danh sách cụ thể kèm theo).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Gia Lai khóa XI, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 11/01/2020. *W*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Nội vụ;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- Các VP: Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBND các huyện: Chư Sê, Ia Grai, Krông Pa, Đak Pơ, Đak Đoa, Chư Prông;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Đương Văn Trang



DANH SÁCH

**THÔN, TỔ DÂN PHỐ SAU KHI CHIA, NHẬP ĐỂ THÀNH LẬP
VÀ ĐẶT TÊN MỚI THÔN, TỔ DÂN PHỐ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 194/NQ-HĐND
ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Thôn, tổ dân phố mới (sau khi chia, nhập để thành lập và đặt tên mới)	Quy mô số hộ gia đình của thôn, tổ dân phố (sau khi chia, nhập để thành lập và đặt tên mới)	Thôn, tổ dân phố bị chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới
1	2	3	4
A	HUYỆN CHƯ SÊ		
I	Xã Ia Blang		
1	Thôn Mỹ Phú	393	Sáp nhập thôn 3 với thôn 4
2	Thôn Vinh Hà	337	Sáp nhập thôn Vinh Hà với thôn Phú Hòa
B	HUYỆN IA GRAI		
I	Xã Ia Tô		
1	Thôn 3	435	Sáp nhập thôn 1 với thôn 3
II	Xã Ia Pếch		
1	Làng Nang Long - Osor	131	Sáp nhập làng Osor với làng Nang Long
C	HUYỆN KRÔNG PA		
I	Xã Uar		
1	Thôn An Bình	254	Chia 71 hộ của thôn Điểm 10 sáp nhập vào thôn Điểm 9
2	Thôn Thanh Bình	203	Sáp nhập phần còn lại của thôn Điểm 10 vào thôn Điểm 11
II	Xã Ia Mlah		
1	Buôn Chính Hòa	316	Sáp nhập buôn Chính Đơn I với buôn Chính Hòa
D	HUYỆN ĐAK PƠ		
I	Xã Hà Tam		
1	Thôn 2	327	Sáp nhập thôn 2 với thôn 3
II	Xã Yang Bắc		
1	Làng Bung Bang Hven	96	Sáp nhập làng Bung Bang với làng Hven
2	Làng Jro Ktu Đak Yang	163	Sáp nhập làng Jro Ktu với làng Đak Yang
III	Xã Ya Hội		
1	Làng Bung Tờ Sô	144	Sáp nhập làng Tờ Sô với làng Bung

STT	Thôn, tổ dân phố mới (sau khi chia, nhập để thành lập và đặt tên mới)	Quy mô số hộ gia đình của thôn, tổ dân phố (sau khi chia, nhập để thành lập và đặt tên mới)	Thôn, tổ dân phố bị chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới
1	2	3	4
2	Làng Brang Đak Kliết	175	Sáp nhập làng Brang với làng Đak Ya - Kliết
E	HUYỆN ĐAK ĐOA		
I	Xã Trang		
1	Làng Kol	366	Sáp nhập làng Kol với làng Ghè, làng Phạm Ghè
2	Làng Kò	258	Sáp nhập làng Kò với làng Krôl, thôn Sơn Yang
3	Làng Blung	263	Sáp nhập làng Blung với làng Breng, làng Wom
II	Xã Glar		
1	Thôn Groi Wét	249	Sáp nhập thôn Groi II với thôn Wét
III	Xã Ia Bắg		
1	Thôn Bông Lar	332	Sáp nhập thôn Ia Hét với thôn Bông Lar
IV	Xã Hà Bắu		
1	Làng Sao Đúp	265	Sáp nhập làng Sao với làng Đúp
2	Làng Weh	357	Sáp nhập làng Dong với làng Weh
V	Xã KĐang		
1	Làng R'Khương - Tleo	249	Sáp nhập làng R'Khương với làng Tleo
2	Làng Bla - Trek	221	Sáp nhập làng Bla với làng Trek
VI	Xã Ia Pét		
1	Thôn Alphun	319	Sáp nhập thôn Almoi với thôn Aklah, thôn Bia Neh
VII	Xã Kon Gang		
1	Làng Klót	224	Sáp nhập làng Klót với làng Ktò
VIII	Xã HNeng		
1	Thôn Bình Giang	249	Sáp nhập thôn Châu Giang với thôn Cẩm Bình
IX	Xã Hnol		
1	Thôn Botgrek	308	Sáp nhập thôn Bot với thôn GRek
X	Xã ADok		
1	Làng Adokkông	358	Sáp nhập làng Piong với làng Adokkông
2	Làng Broch	297	Sáp nhập thôn Yòng với thôn Broch 1
XI	Xã Đak Krong		
1	Làng Đak Mong	206	Sáp nhập làng Đak Ioh với làng Ắngleh
2	Thôn 3	284	Sáp nhập thôn 2 với thôn 3
XII	Xã Hải Yang		
1	Thôn 3	477	Sáp nhập thôn 2 với thôn 3
G	HUYỆN CHƯ PRÔNG		
I	Thị trấn Chư Prông		
1	Tổ dân phố 3	514	Sáp nhập tổ dân phố 3 với tổ dân phố 4
II	Xã Ia Me		

STT	Thôn, tổ dân phố mới (sau khi chia, nhập để thành lập và đặt tên mới)	Quy mô số hộ gia đình của thôn, tổ dân phố (sau khi chia, nhập để thành lập và đặt tên mới)	Thôn, tổ dân phố bị chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới
1	2	3	4
1	Làng Đê - Sơ	250	Sáp nhập làng Đê với làng Sơ
III	Xã Ia Drang		
1	Thôn Đức Nghĩa	94	Sáp nhập thôn Nhân Nghĩa với thôn Nhân Đức
IV	Xã Ia Pior		
1	Làng Me	216	Sáp nhập làng Me với thôn Kim Giang, thôn Kỳ Phong
2	Thôn Tân Thanh	180	Sáp nhập thôn Thanh Miện với thôn Thanh Bình
3	Thôn Yên Hưng	142	Chia 46 hộ của thôn Yên Bình sáp nhập vào thôn Yên hưng
4	Làng Phung	213	Sáp nhập phần còn lại của thôn Yên Bình vào làng Phung
V	Xã Ia Boòng		
1	Làng Riêng	189	Sáp nhập làng Briêng với làng Griêng
VI	Xã Ia Tôr		
1	Làng Ó Kly	226	Sáp nhập làng Kly với làng Ó
VII	Xã Ia Pia		
1	Thôn Tân Lập	205	Sáp nhập thôn 1 với thôn 2
2	Thôn Bình Nguyên	236	Sáp nhập thôn 3 với thôn 4
3	Làng Lú	180	Sáp nhập thôn Bình Tân với làng Lú, làng Mo
4	Làng Xom Pốt	191	Sáp nhập làng Xom với làng Pốt
5	Làng Hát	217	Sáp nhập làng Hát 1 với làng Hát 2
6	Làng Ngó	196	Chia 50 hộ của làng Pia sáp nhập vào làng Ngó
7	Làng Hle	233	Sáp nhập phần còn lại của làng Pia sáp nhập với làng Khô, làng Pang